

Chương III
VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII

**Bài 21 NHỮNG BIẾN ĐỔI CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN
TRONG CÁC THẾ KỈ XVI – XVIII**

(1 tiết)

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS hiểu được :

- Sự sụp đổ của triều Lê sơ đã dẫn đến sự phát triển của các thế lực phong kiến.
- Nhà Mạc ra đời và tồn tại hơn nửa thế kỉ đã góp phần ổn định xã hội trong một thời gian.
- Chiến tranh phong kiến diễn ra trong bối cảnh xã hội Việt Nam thế kỉ XVI – XVIII đã dẫn đến sự chia cắt đất nước.
- Tuy ở mỗi miền (Đàng Ngoài và Đàng Trong) có một chính quyền riêng nhưng chưa hình thành hai nước.

2. Về tư tưởng, tình cảm

- Bồi dưỡng ý thức xây dựng và bảo vệ đất nước thống nhất.
- Bồi dưỡng tinh thần dân tộc.

3. Về kĩ năng

- Rèn luyện kĩ năng phân tích, tổng hợp vấn đề.
- Bồi dưỡng khả năng nhận xét về tính giai cấp của xã hội và nhà nước.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Giảng bài này, GV cần chú ý cho HS nắm được những nội dung cơ bản sau :

Các thế kỉ XVI – XVIII, xã hội Việt Nam đã chứng kiến hàng loạt những biến động lớn có tính chất nội bộ, do tác động của chế độ phong kiến.

Sự phát triển của giai cấp địa chủ phong kiến đã làm cho chế độ quân chủ chuyên chế suy yếu, các thế lực phong kiến gia tăng và khi nhà nước Lê sơ sụp đổ, chiến tranh phong kiến bùng nổ. Nhà Mạc đã ra đời trong bối cảnh đó, tuy bước đầu có góp phần ổn định lại xã hội nhưng lại trở thành nguyên nhân gây nên chiến tranh.

Bộ phận cựu thân nhà Lê vốn gắn bó với sự nghiệp giải phóng đất nước của cha ông, không chấp nhận nền thống trị của nhà Mạc, đã nổi lên ở Thanh Hoá (quê hương của nhà Lê), chống lại nhà Mạc. Đây là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh Nam – Bắc triều.

Cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều kéo dài hơn nửa thế kỉ đã kết thúc với sự sụp đổ của nhà Mạc, nhưng không chấm dứt được sự phân tranh. Chiến tranh Trịnh – Nguyễn bùng nổ. Do hoàn cảnh đất nước đương thời, cuộc chiến không phân thắng bại. Đất nước bị chia cắt thành hai miền – Đàng Ngoài và Đàng Trong.

Hai chính quyền được thành lập với những đặc điểm riêng và đều phản ánh sự suy thoái của chế độ quân chủ chuyên chế.

2. Về phương pháp

Cũng như bài 17, đây là một bài học khái quát về sự biến đổi của nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ XVI – XVIII. GV dùng phương pháp so sánh để vừa nói lên được những nét chung, tiếp nối giai đoạn trước, vừa nói lên được những nét riêng phản ánh tính phân tán của xã hội trong các thế kỉ này, không nên trình bày kĩ quá. Cũng cần chú ý sử dụng phương pháp miêu tả, phân tích để làm cho HS nắm chắc những nội dung cơ bản của bài.

III - THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– GV chuẩn bị :

+ Bản đồ Việt Nam, đánh dấu điểm phân rõ ranh giới giữa Đàng Ngoài và Đàng Trong.

+ Một số tranh vẽ triều Lê – Trịnh.

+ Một số tài liệu về nhà nước ở Đàng Ngoài và Đàng Trong.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

– Có thể theo mở đầu của SGK.

– Có thể lược qua về tình hình cuối thời Lê sơ, những biến động dẫn đến sự sụp đổ của nhà Lê, đất nước bị chia cắt.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Sự sụp đổ của triều Lê sơ. Nhà Mạc được thành lập

GV yêu cầu HS trình bày lại về sự cường thịnh của thời Lê sơ và tự đặt câu hỏi :

Vậy tại sao vào đầu thế kỉ XVI, nhà Lê lại suy sụp ?

– Có thể tự giảng hoặc giảng trên cơ sở câu trả lời của HS để cho HS hiểu được.

Các thế lực phong kiến hình thành và tranh chấp lẫn nhau, vì vua Lê do họ đưa lên, không còn khả năng khống chế. Qua một thời gian tranh chấp, thế lực của Mạc Đăng Dung đã nổi lên và lật đổ nhà Lê, thành lập nhà Mạc.

– Đặt câu hỏi cho HS hoặc tự trình bày : Mạc Đăng Dung là ai ?

Vì sao Mạc Đăng Dung phế truất vua Lê ? (Nhà Lê đã hoàn toàn bất lực, Mạc Đăng Dung nắm mọi quyền hành).

Giảng tiếp về nhà Mạc theo SGK.

Mục 2. Đất nước bị chia cắt

Có thể giảng qua về các thế lực chống Mạc : cự thần nhà Lê. Ban đầu là Nguyễn Kim, về sau do Trịnh Kiểm, Trịnh Tùng chỉ đạo. Nam triều thành lập ở Thanh Hoá.

Trình bày sơ lược về chiến tranh Nam – Bắc triều.

GV đặt câu hỏi và hướng dẫn HS trả lời về nguyên nhân thất bại của nhà Mạc.

Tiếp theo, GV có thể đặt câu hỏi : Tại sao hai họ Nguyễn, Trịnh lại mâu thuẫn nhau một cách gay gắt ? (họ đều muốn là những người nắm quyền cao nhất và có công nhất).

Và đó là nguyên nhân bùng nổ cuộc chiến tranh Trịnh – Nguyễn.

GV trình bày sơ lược về cuộc chiến tranh – kéo dài 45 năm mà không phân thắng bại, đó là nguyên nhân của sự giải hoà, lấy sông Gianh làm giới tuyến chia cắt đất nước.

GV đặt lại câu hỏi trong SGK ; chú ý : giải thích thêm vì sao không ai thắng được ai.

Mục 3. Nhà nước phong kiến ở Đàng Ngoài

Mục này cần làm rõ nguyên nhân của sự kiện chúa Trịnh lấn quyền vua Lê. Có thể đặt câu hỏi : Ai là người có công chính trong việc đánh đổ nhà Mạc ?

Phân tích cấu tạo của nhà nước phong kiến Lê – Trịnh.

Có thể vẽ sơ đồ để giảng.

Trên cơ sở trình bày qua về quân đội theo SGK, GV nên đặt câu hỏi cụ thể về đặc điểm của lực lượng quân sự thời Lê – Trịnh.

Mục 4. Chính quyền ở Đàng Trong

Trước hết, GV giảng qua về quá trình mở rộng lãnh thổ. Nguyên nhân đơn giản là mong muốn có được một vùng đất rộng để đối đầu với Đàng Ngoài.

Giảng tiếp về tổ chức chính quyền ở Đàng Trong, từ đó có thể đặt câu hỏi cho HS : Nhận xét đặc điểm của chính quyền Đàng Trong (chỉ có chính quyền địa phương dưới sự cai quản của chúa) ; chưa có ý định tổ chức như nhà nước của Đàng Ngoài hay thời Lê sơ trước đây.

Nhấn mạnh sự kiện năm 1744 của chúa Nguyễn Phúc Khoát.

Cuối cùng, GV đặt câu hỏi theo SGK. Chú ý nguy cơ thành lập quốc gia mới.

3. Sơ kết bài

– *Củng cố :*

+ Thế kỉ XVI – XVIII, nhà Lê sơ sụp đổ ; chiến tranh phong kiến diễn ra, dẫn đến sự hình thành của nhà Mạc và tiếp đó là sự chia cắt đất nước.

+ Hình thành hai chính quyền ở hai miền, tồn tại cho đến cuối thế kỉ XVIII.

+ Đất nước đứng trước nguy cơ bị chia thành hai quốc gia.

– *Bài tập :*

GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung bài giảng và SGK để trả lời các câu hỏi cuối bài. Riêng câu hỏi cuối, GV hướng dẫn cho HS so sánh về sự giống và khác nhau, về tổ chức chính quyền và hệ thống các đơn vị hành chính từ triều đình đến cấp xã.

V - TÀI LIỆU THAM KHẢO

Năm 1599, sau khi dẹp xong về cơ bản sự phản kháng của các tàn dư nhà Mạc, Trịnh Tùng ép vua Lê phải phong mình làm Đô nguyên soái, Tổng quốc chính, Thượng phụ Bình an vương. Trịnh Tùng cũng đặt lệ chọn thế tử để nối

nghiệp như vua Lê... Năm 1600, Trịnh Tùng đặt thêm các chức Tham tụng, Bồi tụng để cùng mình bàn định việc nước ; bên cạnh đó có các chức Chương phủ sự và Thự phủ sự phụ trách việc quân. Hình thành Vương phủ (phủ chúa) bên cạnh Triều đình do vua đứng đầu.

(Theo : Trương Hữu Quýnh (Chủ biên),
Đại cương lịch sử Việt Nam, Tập I, Sdd)

Năm 1613, trước khi mất, Nguyễn Hoàng dặn lại con là Nguyễn Phúc Nguyên – người kế nghiệp : "Đất Thuận – Quảng phía bắc có Hoành Sơn và Linh Giang (sông Gianh), phía nam có núi Hải Vân và núi Thạch Bi, địa thế hiểm cố, thật là một nơi để cho người anh hùng dựng võ. Nếu biết dạy bảo nhân dân, luyện tập binh sĩ, kháng cự lại họ Trịnh thì sẽ gây dựng được cơ nghiệp muôn đời".

(Theo : *Đại Nam thực lục*, T.I)